

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày 12-11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Bà Trần Thị Đàm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:*** Bà Đàm Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 26-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 29-10-2021 đối với bị cáo:

- ***Bị cáo:*** **Đào Xuân T** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 10 tháng 9 năm 1989 tại Yên Bái; nơi cư trú: Thôn BC, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đức Tr, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; có vợ là Hoàng Thị Kim C (đã ly hôn) và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017); nhân thân: Ngày 22-02-2011, bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 22-7-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố HB xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ ngày 11-5-2021, bị tạm giam từ ngày 12-5-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Hoàng Hữu Th - Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Hữu Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Yên Bái (có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Đào Thị A

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, TT. D, huyện D, tỉnh Yên Bái, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11-5-2021 tại thôn Y, xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của Công an huyện TY bắt quả tang Đào Xuân T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa một túi nilon màu trắng trong đó có chất bột nén màu trắng (Đào Xuân T khai là Hêrôin); số tiền 280.000 đồng; 01 xe mô tô BKS: 21B1- 495.72; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI; 01 ví giả da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Xuân T. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Xuân T, kết quả không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, Đào Xuân T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 10-5-2021 khi T đang ở nhà thì Hoàng Văn E trú tại xã PS, thị xã NL, tỉnh Yên Bái gọi điện đến, nói có người đặt mua của E 1,5 cây Hêrôin với giá 30.000.000 đồng/cây. E nói có mối mua ma túy với giá 25.000.000 đồng/cây. E hẹn giao dịch (bán ma túy) tại xã HT, huyện TY nhưng do E không thuộc đường xã HT nên bảo T mang gói Hêrôin bán cho khách đã đặt mua, bán xong E sẽ chia cho T một nửa tiền lãi, T đồng ý. E bảo người mua ma túy sẽ liên lạc với T sau.

Đến khoảng 10 giờ ngày 11-5-2021, E gọi điện báo cho T là E đã cầm hàng đến, đang đợi ở đỉnh dốc đường đi vào xã HT và bảo T ra đó. T điều khiển xe mô tô BKS: 21B1- 495.72 ra gặp E. E bảo T đợi người tên là K gọi đến hỏi mua ma túy thì bán. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày có người đàn ông gọi điện đến cho T tự giới thiệu tên là K hỏi mua ma túy và hẹn T giao dịch mua bán ma túy tại ngôi nhà hoang thuộc thôn Y, xã HT, huyện TY. Sau khi thống nhất xong, T quay lại đỉnh dốc đường vào xã HT gặp E để lấy gói Hêrôin. Sau đó đến gặp K tại điểm đã hẹn. Tại đây, T đưa gói Hêrôin cho K, K lấy một ít Hêrôin “chích” thử hàng. Khi K vừa thử hàng xong, thì tổ công tác của Công an huyện TY phát hiện đến kiểm tra, Đào Xuân T bị bắt giữ cùng tang vật, còn K bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 245/GĐMT ngày 20-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đào Xuân T có khối lượng là 57,9 gam (*Năm mươi bảy phẩy chín gam*); 0,4 gam trích từ 57,9 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Hêrôin.

Tại Bản kết luận giám định số: 246/KLGD ngày 19-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 280.000 đồng (*Hai*

trăm tám mươi nghìn đồng) gửi đi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-P1 ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Đào Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đào Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Xuân T từ 15 năm 06 tháng đến 17 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ bị cáo 11-5-2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật. Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật,

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 năm đến 16 năm tù; không phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị A đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị 01 xe mô tô BKS: 21B1- 495.72, chị A khẳng định không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11-5-2021 tại thôn Y, xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Đào Xuân T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Công an huyện TY phát hiện, bắt giữ; giám định có khối lượng là 57,9gam Hêrôin. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả xấu đến tình hình trật tự, an ninh, an toàn xã hội, cũng như sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Ngày 22-02-2011, Đào Xuân T bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22-7-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố HB xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đào Xuân T không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 57,5 gam Hêrôin được niêm phong trong 01 phong bì có 04 hình dấu tròn đỏ do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ của Đào Xuân T khi bắt quả tang ngày 11-5-2021” (sau khi đã trích mẫu giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 vỏ hộp giấy đã mở niêm phong, nilon gói là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh đen màn hình cảm ứng đã cũ liên quan đến tội phạm, cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng, 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Xuân T không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi: Tiền thu giữ của Đào Xuân T (sau khi giám định) tổng số tiền là 280.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là số tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái để đảm bảo thi hành án theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAHAMA Sirius BKS: 21B1- 495.72 là tài sản của chị Đào Thị A. Chị A không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị A.

[7] Trong vụ án này, còn có người đàn ông tên là K, theo lời khai của T, K là người mua ma túy của T. Tuy nhiên, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo không biết rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý,

Đối với Hoàng Văn E trú tại thôn ĐQ, xã PS, thị xã NL: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của E nhưng kết quả không thu giữ được đồ vật gì liên quan đến ma túy. Hiện E không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với E trong vụ án này, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Xuân T **17** (Mười bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 11-5-2021.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây:

- 57,5 gam Hêrôin được niêm phong trong 01 phong bì có 04 hình dấu tròn đỏ do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ của Đào Xuân T khi bắt quả tang ngày 11-5-2021” (sau khi đã trích mẫu giám định).

- 01 vỏ hộp giấy đã mở niêm phong, nilon gói.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh đen, màn hình cảm ứng đã cũ.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Đào Thị A 01 xe mô tô nhãn hiệu YAHAMA Sirius BKS: 21B1- 495.72; số máy: 5C6J-131219; số khung: RLCS5C6J0FY121221.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân T 280.000 đồng (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*) nhưng cần tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng, 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Xuân T.

### **4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## **5. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND T.Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án, Tiểu hồ sơ, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Lan**

